TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2017/QĐST-HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 08 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **133/2017/TLST-HNGĐ** ngày 14 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: **Hoàng Thị Th** – sinh năm 1988

Nơi đăng ký HKTT: C, xã Th, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: C, xã Th, huyện T, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: **Bùi Tân T** – sinh năm 1983

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 19, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 084, tổ 19, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Chị Hoàng Thị Th** – sinh năm 1988

Nơi đăng ký HKTT: C, xã Th, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: C, xã Th, huyện T, tỉnh Cao Bằng

- **Anh Bùi Tân T** – sinh năm 1983

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 19, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 084, tổ 19, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Th và anh Bùi Tân T.

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung, các con tên là Bùi Hoàng Kim Th – sinh ngày 27/6/2011 (Giới tính: Nữ) và Bùi Hoàng Thanh Th – sinh ngày 15/4/2016 (Giới tính: Nữ).

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về nuôi con chung như sau:

Chị Hoàng Thị Th sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Hoàng Thanh Th – sinh ngày 15/4/2016 (Giới tính: Nữ) cho đến khi con thành niên.

Anh Bùi Tân T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Hoàng Kim Th – sinh ngày 27/6/2011 (Giới tính: Nữ) cho đến khi con thành niên.

Hai đương sự không đặt ra việc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Th và anh Bùi Tân T mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn để sung công quỹ nhà nước.

Hai đương sự tự nguyện thỏa thuận chị Hoàng Thị Th chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung công quỹ nhà nước. Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Hoàng Thị Th đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0000168 ngày 11/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Chị Hoàng Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Cao Bằng;
- UBND xã Th, H. T;
- Chi cục THADS TP Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thúy Hằng